



XÂY DỰNG QUY TRÌNH RÈN LUYỆN NĂNG LỰC DẠY HỌC CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT

ThS. VŨ XUÂN HÙNG

Tổng cục Dạy nghề

Năng lực dạy học (NLDH) được coi là thành phần quan trọng trong năng lực sư phạm của người giáo viên nói chung, giáo viên dạy nghề (GVĐN) nói riêng. NLDH của GVĐN được hình thành và phát triển ban đầu trong giai đoạn đào tạo tại các trường đại học sư phạm kỹ thuật (ĐHSPKT), nhất là giai đoạn thực tập sư phạm (TTSP), vì thế ngoài việc đổi mới mục tiêu, nội dung rèn luyện NLDH thì xây dựng một quy trình rèn luyện NLDH tối ưu, phù hợp với sự thay đổi của mục tiêu, nội dung rèn luyện NLDH, khắc phục những hạn chế, bất cập hiện nay là vấn đề được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm.

Tiếp cận đào tạo theo năng lực thực hiện (NLTH) là một tiếp cận mới trong đào tạo nghề nghiệp trên thế giới. Theo tiếp cận này, người ta quan tâm tới việc đào tạo con người biết vận dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ vào giải quyết những nhiệm vụ thực tiễn, cung cấp cho họ những năng lực cần thiết, phù hợp để thực hiện tốt các yêu cầu hoạt động nghề nghiệp. Chính vì thế, xây dựng quy trình rèn luyện NLDH của sinh viên ĐHSPKT trong thực tập sư phạm theo tiếp cận năng lực thực hiện chính là hướng tới đáp ứng tốt những mục tiêu này.

1. Khái quát về quy trình rèn luyện năng lực dạy học của sinh viên ĐHSPKT trong thực tập sư phạm theo tiếp cận năng lực thực hiện

“Quy trình” (Procedure) được hiểu là trình tự (logic) các hoạt động nhằm đạt một kết quả nào đó [6].

Dạy học ngày nay đã được coi là một công nghệ: công nghệ dạy học, do vậy cũng cần được thực hiện theo một quy trình logic hợp lý để thực hiện các công việc của quá trình dạy học một cách có hiệu quả. Quá trình rèn luyện năng lực dạy học của sinh viên ĐHSPKT trong TTSP cũng cần được hình thành theo một quy trình tương tự để hình thành những kỹ năng dạy học cần thiết. Về trình tự các kỹ năng dạy học, có tác giả quan niệm “Quy trình rèn luyện các kỹ năng dạy học

bao gồm các giai đoạn, các khâu, được sắp xếp theo một trình tự chặt chẽ, hợp lý để rèn luyện cho sinh viên hệ thống kỹ năng giảng dạy đó đạt kết quả cao” [1]. Cũng có tác giả cho rằng “Quy trình tập luyện các kỹ năng dạy học là một dạng Algorit chỉ dẫn thực hiện một loạt các thao tác của một (hay một hệ thống) kỹ năng giảng dạy, mà trình tự, cấu trúc các bước, các khâu của nó được quy định khách quan bởi logic kỹ thuật của từng hành động dạy học” [3].

Như vậy, cũng có thể hiểu quy trình rèn luyện NLDH là trình tự logic các bước hợp lý để thực hiện hệ thống các thao tác mà người giáo viên cần tiến hành trong tiến trình dạy học. Quy trình này được quy định bởi một Algorit phản ánh logic kỹ thuật của từng NLDH cơ bản.

Theo tiếp cận NLTH, quy trình rèn luyện NLDH cũng xuất phát từ mục tiêu rèn luyện NLDH. Mục tiêu rèn luyện NLDH trong TTSP được diễn đạt ở các cấp độ khác nhau, từ khái quát đến cụ thể, và chi tiết theo nhiều cấp độ (các hành động, thao tác) mà việc thực hiện (chiếm lĩnh, tập luyện) phải được tiến hành theo đúng quy trình (từng bước, từng công đoạn đã thiết kế).

Tổ chức thực hiện quy trình rèn luyện NLDH theo tiếp cận NLTH cũng chính là tổ chức một hệ thống các nhiệm vụ, công việc theo một quy trình hợp lý và có hiệu quả theo một logic xác định để thực hiện quá trình dạy học theo NLTH. Logic này phải xuất phát từ thực tiễn phân tích nghề, phân tích công việc của quá trình dạy học của người GVĐN trong thực tế.

Trong quy trình rèn luyện NLDH, công việc chủ yếu của sinh viên là tập luyện đúng trình tự các công việc, các bước công việc, các thao tác dưới sự tổ chức hướng dẫn của giảng viên hướng dẫn. Hình thức tập luyện cá nhân của sinh viên là chủ yếu, một số khâu là hoạt động theo nhóm chuyên môn. Trách nhiệm của giảng viên hướng dẫn là tổ chức thực hiện theo đúng trình tự của quy trình; kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá các kết quả rèn luyện của sinh viên.

Theo Hồ Ngọc Đại [3], quá trình phát triển hành động được chia làm 3 giai đoạn: a) Giai đoạn hình thành (hình thành kĩ năng): với yêu cầu thực hiện hành động là làm đúng; b) Giai đoạn phát triển (luyện kĩ năng): yêu cầu cơ bản là làm nhanh, làm nhiều lần để có kĩ năng; c) Giai đoạn nâng cao (tự động hóa để trở thành kĩ xảo): yêu cầu thao tác thành thạo và linh hoạt.

Mỗi giai đoạn này có các kĩ thuật thực thi khác nhau, người học phải tự mình rèn luyện dưới sự hướng dẫn để đạt ở mức độ cao nhất (giai đoạn 3). Mọi sự làm ẩu, làm rối, tự ý rút bớt quy trình, dẫn đến làm sai ngay từ đầu, sau này rất khó uốn, nắn. Bởi vậy, ở giai đoạn đầu cần dành đủ thời gian cho luyện tập, giảng viên hướng dẫn phải bỏ nhiều công sức kèm sát sinh viên, kịp thời phát hiện và chỉ rõ các sai sót, uốn nắn.

Với tiếp cận NLTH, nội dung rèn luyện NLDH có nhiều thay đổi, quy trình rèn luyện NLDH cũng thay đổi theo những nội dung này. Tập luyện nhiều lần kết hợp với những biện pháp sau sẽ làm tăng hiệu quả của quy trình rèn luyện:

a) Tập đúng ngay từ đầu để nắm cách làm;

b) Tăng nhịp độ khâu kiểm tra, đánh giá; đặc biệt chú ý tạo cơ hội để người tập tự kiểm tra, kiểm soát ngay, trong và sau khi thực hiện từng bước công việc;

c) Triệt để khai thác ưu thế của hệ thống mẫu biểu, hướng dẫn.

2. Thực trạng về quy trình rèn luyện NLDH trong TTSP của sinh viên ĐHSPTK trong TTSP hiện nay

Thời gian gần đây, mặc dù đã có một số nghiên cứu về đổi mới quy trình TTSP nói chung, rèn luyện NLDH nói riêng, nhưng nhìn chung quy trình TTSP vẫn còn nhiều hạn chế. Quy trình rèn luyện không sát với quy trình thực hiện các công việc trong thực tế, thiếu tiêu chí đánh giá trong từng bước thực hiện công việc, v.v...

Hiện nay, quy trình rèn luyện NLDH tại các trường ĐHSPTK tuy có khác nhau đôi chút song cơ bản được thực hiện theo quy trình chung như sau:

Bước 1. Hướng dẫn của giảng viên hướng dẫn (các thao tác sơ phạm cơ bản, cách soạn bài, lên lớp);

Bước 2. Đi dự lớp để học tập kinh nghiệm;

Bước 3. Nhận bài giảng và chuẩn bị dạy học

(soạn giáo án, chuẩn bị đề cương bài giảng lí thuyết hoặc thực hành và chuẩn bị phương tiện dạy học);

Bước 4. Tập giảng tại nhóm;

Bước 5. Lên lớp.

Khảo sát 40 giảng viên hướng dẫn, 40 cán bộ quản lí, 300 sinh viên ở các trường ĐHSPTK và 250 giáo viên dạy nghề tại các cơ sở dạy nghề về quy trình rèn luyện NLDH của sinh viên ĐHSPTK trong TTSP hiện nay cho thấy có 31,5% ý kiến đánh giá mức độ phù hợp; 51.2% ý kiến đánh giá tương đối phù hợp; 24.1% ý kiến đánh giá mức độ không phù hợp, thậm chí có ý kiến cho rằng hoàn toàn không phù hợp (chiếm 4,1%) (Bảng 1). Có 57,5% ý kiến cho rằng quy trình soạn giáo án hiện nay không phù hợp với thực tế.

Bảng 1. Ý kiến đánh giá về sự phù hợp của quy trình rèn luyện NLDH trong TTSP hiện nay

TT	Mức độ	Giảng viên hướng dẫn		Giáo viên dạy nghề		Sinh viên		Cán bộ quản lí		Tỉ lệ chung
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	%
5	Rất phù hợp	0	0	3	1.2	18	6.0	4	13.3	4.0
4	Phù hợp	12	30.0	15	6.0	69	23.0	5	16.6	31.5
3	Tương đối phù hợp	21	52.5	147	58.8	131	43.6	19	63.3	51.2
2	Không phù hợp	6	15.0	69	27.6	73	24.3	2	6.6	24.1
1	Hoàn toàn không phù hợp	1	2.5	16	6.4	9	3.0	0	0	4.1

3. Đề xuất quy trình rèn luyện NLDH trong TTSP theo tiếp cận NLTH

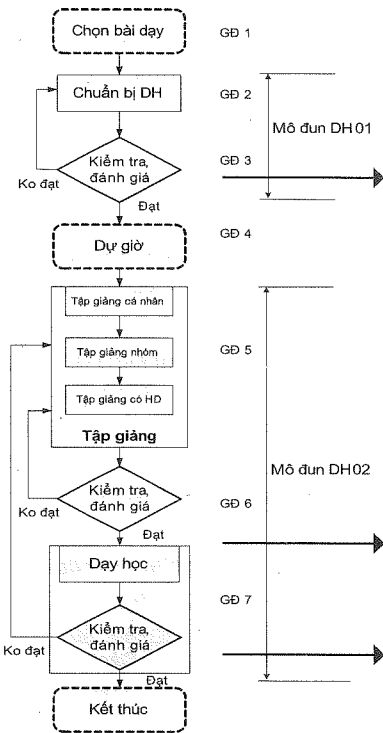
Theo tiếp cận NLTH, nội dung rèn luyện NLDH được thiết kế thành 2 mô đun: Mô đun 1: Chuẩn bị dạy học (DH01) và mô đun 2 (DH02): Thực hiện dạy học. Do vậy, quy trình rèn luyện NLDH theo tiếp cận NLTH phải đảm bảo thực hiện tốt những nội dung này.

Theo tiếp cận NLTH, quá trình rèn luyện NDLH cũng chính là quá trình tổ chức một hệ thống các công việc. Mỗi công việc lại được thực hiện bởi một tập hợp các thao tác xác định, theo một trình tự logic.

Quy trình rèn luyện NDLH trong TTSP của sinh viên ĐHSPTK theo tiếp cận NLTH được đề xuất bao gồm 7 giai đoạn như sau (Sơ đồ 1):

1) Lựa chọn bài dạy (GD1). Căn cứ vào chương trình, kế hoạch đào tạo, sinh viên lựa chọn bài dạy để luyện tập;

2) Tiến hành chuẩn bị dạy học (GD2): Giai đoạn này cũng chính là luyện tập theo nội dung của mô đun 1;



Sơ đồ 1. Quy trình rèn luyện NLDH trong TTSP

- Tiêu chí đánh giá được xác định qua xây dựng tiêu chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Tiêu chí đánh giá được xác định qua xây dựng tiêu chuẩn kiến thức, kĩ năng

giai đoạn cũng có thể là một nhiệm vụ hoặc một công việc trong sơ đồ phân tích nghề. Đó là một chuỗi (Algorit) các nhiệm vụ, công việc được xác định trong một trình tự hợp lí, đảm bảo hiệu quả quá trình rèn luyện.

Quy trình này nhấn mạnh vào việc tự học tập, rèn luyện và tự kiểm tra, đánh giá của cá nhân sinh viên, phát huy tính tích cực, độc lập, sáng tạo của sinh viên. Kết thúc mỗi một giai đoạn đều có hoạt động kiểm tra, đánh giá với các tiêu chí đánh giá được xác định qua việc xây dựng tiêu chuẩn kiến thức, kĩ năng.

Từ quy trình chung nêu trên, quy trình bộ phận sẽ được xây dựng cụ thể hơn. Mỗi một quy trình bộ phận lại bao gồm một số bước cụ thể (thực chất đây là các bước của công việc trong sơ đồ phân tích nghề). Muốn rèn luyện đúng và hình thành, phát triển NLDH tốt phải theo nguyên lí: Rèn luyện từng *thao tác cơ bản* - rồi đến *hành động* (các bước công việc) - rồi đến *công việc* (NLDH). Vì khuôn khổ bài viết có hạn, tác giả chỉ giới thiệu một quy trình bộ phận điển hình đó là quy trình dạy học (sơ đồ 2).

3) Kiểm tra, đánh giá công việc chuẩn bị (GD3). Giai đoạn này cũng chính là bài kiểm tra kết thúc mô đun DH01. Nếu đạt, sinh viên thực hiện tiếp giai đoạn sau, nếu không đạt, sinh viên phải thực hiện lại giai đoạn 2;

4) Sinh viên dự giờ của GVĐN để học tập kinh nghiệm (GD4). Giai đoạn này được thực hiện nhiều lần nên có thể thực hiện trước và trong khi thực hiện mô đun;

5) Bắt đầu bằng việc tập giảng cũng chính là thực hiện mô đun 2 (GD5). Tập giảng được thực hiện ở bước đầu tiên là tập giảng của cá nhân nhằm định hình về cách thức tổ chức dạy học, sau đó việc tập giảng được tiến hành ở trong nhóm và cuối cùng là tập giảng có sự hướng dẫn;

6) Kiểm tra tập giảng (GD6). Kết thúc giai đoạn tập giảng, sinh viên phải giảng báo cáo để kiểm tra, đánh giá. Nếu đạt, sinh viên thực hiện lên lớp trên đối tượng thật theo kế hoạch. Nếu không đạt, sinh viên tiếp tục tập giảng đến khi thành thạo, thuần thục;

7) Dạy học trên đối tượng thật (GD7). Giai đoạn này dành cho số sinh viên đạt ở giai đoạn 6. Khi thực hiện dạy học trên lớp đối tượng thật, sinh viên được đánh giá để lấy điểm xếp loại sau này.

Như vậy, trong quy trình chung nêu trên, một



Sơ đồ 2. Quy trình thực hiện dạy học

Dạy học theo tiếp cận NLTH không có bài giảng lí thuyết riêng, thực hành riêng mà chỉ có bài giảng tích hợp giữa kiến thức lí thuyết và kĩ năng thực hành. Nội dung lí thuyết chủ yếu là lí thuyết công nghệ kĩ thuật phục vụ trực tiếp cho việc rèn luyện kĩ năng thực hành nghề. Do vậy, sau phần lí thuyết công nghệ, học sinh có cơ hội vận dụng vào rèn luyện năng lực thực hành nghề. Có thể hiểu từ bước B01 đến B06 và C01, C02 là giai đoạn tương tự như giai đoạn *hướng dẫn ban đầu*, C03 là giai đoạn *hướng dẫn thường xuyên*, C04 là giai đoạn *hướng dẫn kết thúc* trong cấu trúc bài



giảng thực hành trước đây (các mã B, C là theo mã của sơ đồ phân tích nghề GVDN).

Với trình tự như trên, giáo án chính là bản thiết kế các chuỗi công việc cụ thể đến từng thao tác, thậm chí đến từng động tác của người dạy và người học. Mỗi bài học đều phải được thi công theo đúng từng chi tiết của bản thiết kế. Sinh viên phải thực hiện đúng các thao tác và các chỉ dẫn, nhờ đó mà đạt được các mục tiêu luyện tập.

Như vậy, với tiếp cận NLTH, quy trình rèn luyện NLDH trong TTSP của sinh viên các trường ĐHSPKT đã được thiết kế một cách tối ưu hóa, đảm bảo thời gian và các điều kiện luyện tập tốt nhất. Từng quy trình bộ phận cũng chính là trình tự các bước thực hiện công việc được nghiên cứu, thiết kế công phu trong quá trình phân tích nghề, phân tích công việc dạy học (theo phương pháp DACUM). Mỗi một công việc đều có các tiêu chí đánh giá cụ thể, đảm bảo giúp cho người luyện tập, biết được mức độ thành thạo khi thực hiện công việc đó. Với quy trình rèn luyện NLDH như vậy, *năng lực thực hiện* các công việc dạy học của sinh viên trong TTSP sẽ được nâng cao, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo GVDN ở nước ta.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Như An, *Hệ thống kĩ năng giảng dạy trên lớp về môn Giáo dục học và quy trình rèn luyện hệ thống kĩ năng đó cho sinh viên khoa Tâm lí Giáo dục*, Luận án PTS, Hà Nội, 1992
2. Nguyễn Đình Chinh, *Thực tập sư phạm*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2001
3. Trần Anh Tuấn, *Xây dựng quy trình tập luyện các kĩ năng giảng dạy cơ bản trong các hình thức thực hành, thực tập sư phạm*, Luận án PTS Khoa học Sư phạm - Tâm lí, Đại học Sư phạm, Hà Nội, 1996
4. Phạm Trung Thanh, *Thực tập sư phạm năm thứ ba*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2007
5. Nguyễn Minh Đường, *Đào tạo theo năng lực thực hiện*, Tài liệu bồi dưỡng Giáo viên, Hà Nội, 2005.

SUMMARY

The article presents overview research on the theoretical and practical basis for designing the teaching capacity drilling procedure for technical teacher trainees in teaching practice based on competency approach. Based on this a new procedure has been proposed for application in technical teacher training universities.

TRÍ TUỆ CẢM XÚC...

(Tiếp theo trang 45)

chức luyện tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực EI cho SV cần phải quan tâm đến hai nhóm năng lực này nhiều hơn.

- Căn cứ vào 3 tiêu chí mà chúng tôi đưa ra thì SV năm 1 có mức độ EI tốt nhất trong các năm đào tạo, SV ngành Toán học có mức độ EI chưa tốt bằng SV ngành Ngữ văn và Giáo dục mầm non. Chúng tôi hoàn toàn đồng quan điểm với SV khi cho rằng trong các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ EI của SV thì nhu cầu và tích tích cực luyện tập để nâng cao mức độ EI cho bản thân là ảnh hưởng nhiều nhất. Vì vậy, để nâng cao mức độ EI cho SV thì trước hết mỗi SV phải có nhu cầu thay đổi nó và tích cực luyện tập để nâng cao mức độ EI cho bản thân. Bên cạnh đó thì các gia đình cũng phải luôn có sự quan tâm và gương mẫu trong hành vi ứng xử giữa các thành viên trong gia đình để góp phần tạo nên môi trường giáo dục thống nhất, ảnh hưởng có lợi cho sự hình thành năng lực EI của SV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Kiều (Chủ biên), *Trí tuệ và đo lường trí tuệ*, NXB Chính trị Quốc gia, H. 2005.
2. Trần Kiều và nhóm nghiên cứu (Trần Trọng Thủy, Lê Đức Phúc, Nguyễn Huy Tú, Nguyễn Công Khanh), *Nghiên cứu phát triển trí tuệ (chỉ số IQ, EQ, CQ) của học sinh, SV và lao động trẻ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa và hiện đại hoá*, Báo cáo kết quả nghiên cứu đề tài khoa học công nghệ cấp nhà nước Mã số KX - 05 - 06. H. 2004.
3. Phan Trọng Nam "Xây dựng trắc nghiệm trí tuệ cảm xúc dành cho SV Đại học Sư phạm", Tạp chí giáo dục, số đặc biệt 11/2009.

SUMMARY

The article addresses some research results on EI of Hanoi University of Teacher Training students. From the survey of students in three majors Mathematics, Language studies and Pre-school education it is shown that more than half of students have above average EIs. The first year students have highest EIs and mathematics students have lower EI scores than in other majors. These research results are useful for teaching at the teacher training university and the social focus on students' EI as way to improve the study quality.